TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2022/HNGĐ-PT
Ngày: 24/11/2022
V/v: Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Hữu Viêt
Các thẩm phán: Ông Hồ Thanh Sơn;
Ông Ma Hồng Thắng.

- Thư ký phiên tòa: Bà La Thu Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông Trần Công Bình - Kiểm sát viên Trung cấp.

Ngày 24 tháng 11 năm 2022, tại Toà án nhân dân tỉnh Tuyên Quang, xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 13/2022/TLPT - HNGĐ, ngày 25/10/2022 về việc: Yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2022/QĐXXPT-HNGĐ, ngày 31/10/2022 của TAND tỉnh Tuyên Quang, giữa các bên:

1. Nguyên đơn: Anh **Lưu Trung T**, sinh năm 1986 (có mặt)
Địa chỉ: SN703, Tòa HH03B- Chung cư E, 32 Đại Từ, phường Đ, quận H, thành phố Hà Nội.
Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: bà Hoàng Kim Th – Luật sư; Văn phòng Luật sư số 54 (có mặt)
Địa chỉ: Số nhà 253, tổ 11, đường T, phường P, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.
2. Bị đơn: Chị **Nguyễn Thu H,** sinh năm 1989 (vắng mặt có lý do)
Địa chỉ: Xóm 10 Z129, xã B, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang
Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 – thành phố Hà Nội
Người đại diện theo ủy quyền: ông Nguyễn Đức N, sinh năm 1957(có mặt)
Địa chỉ: Xóm 10 Z129, xã B, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang
(Theo giấy ủy quyền ngày 30/8/2022)
Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn: Luật sư Vũ Văn T2, Công ty Luật TNHH S, Đoàn Luật sư Thành phố Hà Nội (có mặt)
3. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:
- Ông Nguyễn Đức N, sinh năm 1957 (có mặt)
- Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1961 (có mặt)
Cùng địa chỉ: Xóm 10 Z129, xã B, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang

4. Người kháng cáo: Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn ông Nguyễn Đức N, sinh năm 1957.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tóm tắt tại án sơ thẩm, đơn khởi kiện, bản tự khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên toà nguyên đơn anh Lưu Trung T trình bày: Anh với chị Nguyễn Thu H trước đây có mối quan hệ là vợ chồng. Trước khi anh với chị H ly hôn về con chung chị H gửi cháu Lưu Trúc M cho bố mẹ đẻ chị H là ông Nguyễn Đức N và bà Nguyễn Thị C có nơi cư trú tại xóm 10 Z129, xã B, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang chăm sóc. Khi chị H có đơn khởi kiện xin ly hôn, yêu cầu nuôi con chung, Tòa án nhân dân nhân quận H thành phố Hà Nội đã thụ lý giải quyết chấp nhận đơn khởi kiện của chị Nguyễn Thu H, xử cho chị H được ly hôn anh Lưu Trung T và giao con chung là cháu Lưu Trúc M, sinh ngày 18/9/2016 cho chị Nguyễn Thu H trực tiếp, chăm sóc nuôi dưỡng kể từ ngày 03/11/2021; Anh Lưu Trung T có quyền, nghĩa vụ thăm nom chăm sóc con chung, không ai được cản trở. Vào các ngày nghỉ cuối tuần anh vẫn lên chơi với cháu, ông bà vẫn cho anh đến thăm nom, chăm sóc cháu. Sau khi vợ chồng anh ly hôn, anh vẫn thường xuyên lên Tuyên Quang thăm cháu, bố con vẫn thường xuyên gặp nhau, hiện nay chị Nguyễn Thu H bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Nội ra quyết định khởi tố bị can về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, quy định tại khoản 4 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015" hiện cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Nội đang áp dụng biện pháp tạm giam đối với chị Nguyễn Thu H kể từ ngày 01/7/2022. Khi anh lên thăm con thì ông bà ngăn cấm không cho anh gặp con, anh có xin phép ông bà cho anh đưa cháu ra ngoài chơi ông bà không cho đi và đuổi anh ra khỏi nhà, anh có đến gặp bà trưởng xóm trình bày muốn bà đến can thiệp ông bà N C cho anh được gặp cháu, khi trưởng xóm đến nhưng ông bà vẫn cản trở không cho anh được gặp cháu (anh có chứng cứ những lần anh lên nhưng ông N, bà C cản trở việc anh lên thăm nom cháu).

Hiện tại chị H đã bị khởi tố và bị bắt tạm giam, không đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung như thời điểm Tòa án nhân dân quận H, thành phố Hà Nội giải quyết ly hôn theo quyết định tại Bản án số 54/2021/HNGĐ-ST ngày 03/11/202. Anh đề nghị được thay đổi người trực tiếp nuôi con. Yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục cháu Lưu Trúc M sinh ngày 18/9/2016, anh không yêu cầu chị Nguyễn Thu H cấp dưỡng nuôi con. Về điều kiện nuôi con, anh có nhà cửa ổn định tại nơi cư trú, có thu nhập hàng tháng, đủ điều kiện để nuôi dưỡng cháu có cuộc sống tốt đẹp.

Tại biên bản ghi lời khai của chị Nguyễn Thu H trình bày: Chị và anh Lưu Trung T đăng ký kết hôn năm 2015 nhưng năm 2021 chị và anh T đã ly hôn, tại Bản án số 54/2021/HNGĐ-ST ngày 03/11/2021 của Tòa án nhân dân quận H, thành phố Hà Nội xử cho chị được nuôi con chung là cháu Lưu Trúc M, sinh ngày 18/9/2016. Sau khi Bản án có hiệu lực chị có ý định đưa cháu M theo chị xuống Hà nội ở cùng chị nhưng cháu M bị covid và chị cũng bị nên chị để cháu M cho ông bà ngoại nuôi (tức bố mẹ đẻ chị) khi chị để cháu M ở nhà với bố mẹ đẻ chị, chị đã hỏi ý kiến của anh T, anh T cũng đồng ý nhưng anh chị chỉ nhắn tin

qua điện thoại. Nay chị đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội từ ngày 01/7/2022 đến nay, khi chị gửi con cho bố mẹ chị anh T thăm gặp con chị đều biết, khi anh T đến thăm gặp con có thái độ hỗn láo với bố mẹ chị nên bố mẹ chị không cho anh T gặp, nhưng chị gọi điện về bảo với bố mẹ chị cứ cho anh T gặp nhưng không được cho cháu M đi đâu một mình với bố, việc chị gửi cháu M cho bố mẹ chị nuôi không có giấy ủy quyền gì, thời gian đó chị công tác tại Hà Nội hàng tuần chị đều về thăm con. Nay anh T đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn chị không nhất trí, vì lý do trong thời gian vợ chồng chung sống anh T thường hay đánh đập chị trước mặt con, anh T không quan tâm đến gia đình, hơn nữa bố mẹ chị chăm sóc cháu M từ khi cháu 15 tháng tuổi cho đến khi Tòa án quận H giao cháu M cho chị nuôi dưỡng thì chị vẫn gửi cháu M cho ông bà (tức bố mẹ đẻ chị), mẹ chị là giáo viên nghỉ hưu nên đang dậy cháu M học tập, chị đề nghị anh T suy nghĩ lại nên để cháu M cho bố mẹ đẻ chị nuôi dưỡng là tốt nhất.

Tại bản tự khai ông Nguyễn Đức N trình bày: Ông là bố đẻ chị Nguyễn Thu H, sinh năm 1989, chị H và anh T có một con chung là cháu Lưu Trúc M, sinh ngày 18/9/2016 và đã được Tòa án nhân dân quận H giải quyết ly hôn, đầu tháng 9/2016 bà Nguyễn Thị C là mẹ đẻ chị H xuống Hà Nội phục vụ con gái trước khi sinh và chăm sóc cháu Lưu Trúc M khi cháu cai sữa chị H anh T có đặt vấn đề nhờ bà C ông N (là bố mẹ đẻ chị H) chăm sóc trông nom cháu chu đáo để tạo điều kiện cho anh chị công tác, kinh doanh và mua nhà. Từ tháng 01/2018 đến nay ông bà N C chăm sóc cháu chu đáo về thể chất và tinh thần, sức khỏe, y tế, học hành vui chơi với điều kiện nhà vườn rộng rãi thoáng mát có phòng ngủ, phòng học và sân chơi. Nhà máy và chính quyền địa phương trường học có sự quan tâm đặc biệt đến quyền lợi của trẻ em. Nhà máy Z129 là đơn vị anh hùng, nhà trẻ nhà trường đạt danh hiệu quốc gia, đã qua 06 năm cháu Lưu Trúc M đã học lớp 1 và là lớp trưởng, cháu rất khỏe mạnh và hoạt bát. Do hoàn cảnh bên nội, gia đình anh T và anh chị T H có nhờ ông bà làm giấy khai sinh và hộ khẩu cho cháu để có pháp lý về tư pháp. Hàng tuần anh chị đều về thăm nom cháu, vấn đề thăm nom cháu vẫn diễn ra bình thường, gia đình tạo điều kiện cho anh T thăm nom, ăn nghỉ tại gia đình, đón cháu đi chơi. Ngày 01/7/2022 chị H bị tạm giam có liên quan đến vụ án hình sự, trong các ngày 27, 29/7/2022 và ngày 27/8/2022 anh T liên tục đe dọa gây sự với gia đình về quyền nuôi con và gia đình đã có biên bản làm việc với địa phương sở tại và anh T có đơn đến Tòa án. Tòa án có thông báo thụ lý vụ án gửi đến gia đình và gia đình hoàn toàn chấp hành theo quy định của pháp luật.

Tại bản tự khai bà Nguyễn Thị C trình bày: Trước khi cháu H sinh con (tháng 9/2016) và khi cháu Lưu Trúc M sinh ra ngày 18/9/2016, bà đã ở Hà Nội chăm sóc hai mẹ con đến khi cai sữa, tháng 01/2018 cháu M cai sữa anh T chị H có đặt

vấn đề nhờ nhà ngoại nuôi dưỡng, chăm sóc để anh chị công tác, kinh doanh và mua nhà, từ đó đến nay sau khi làm thủ tục tư pháp cháu Lưu Trúc M ở với bà tại xóm 10 Z129, xã B, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang. Cuối tuần hoặc trong tháng nếu có thời gian hai anh chị đều về thăm nom đưa cháu đi chơi, ăn ở sinh hoạt ở nhà bà, mọi việc đều thuận hòa, bà hỗ trợ ngay cả khi anh chị đã ly hôn. Khi chị H con gái bà bị tạm giam vào ngày 01/7/2022 do có liên quan đến vụ án hình sự anh T đã lợi dụng cơ hội này để gây sự với gia đình bà đến mức xô sát, cãi vã, quay clip trộm để tung lên mạng intenet, nói xấu gia đình, anh T cứ nhằm ngày mùng một âm lịch để đến quấy nhiễu, gia đình phải nhờ cơ quan chức năng sở tại để giải quyết. Nay anh T có đơn đến Tòa án để thay đổi quyền trực tiếp nuôi con và tòa án đã thụ lý theo yêu cầu, bà kê khai để tòa có căn cứ xem xét.

Vụ án đã được Toà án nhân dân huyện Y, tỉnh Tuyên Quang thụ lý, hoà giải nhưng không thành và đã đưa vụ án ra xét xử. Tại Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 186/2022/HNGĐ-ST ngày: 16/9/2022 của Toà án nhân dân huyện Y, tỉnh Tuyên Quang về việc: "*Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn*" đã quyết định:

Căn cứ các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 235, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của anh Lưu Trung T đối với chị Nguyễn Thu H về việc tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

Giao cháu Lưu Trúc M, sinh ngày 18/9/2016 cho anh Lưu Trung T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị Nguyễn Thu H không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Ông Nguyễn Đức N và bà Nguyễn Thị C phải giao cháu Lưu Trúc M, sinh ngày 18/9/2016 cho anh Lưu Trung T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Lưu Trung T tự nguyện chịu 300.000 đồng *(ba trăm nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ *(ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0004157 ngày 05/8/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y. Anh T đã nộp đủ án phí.

Ngoài ra bản án còn tuyên về quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 16/9/2022 ông Nguyễn Đức N làm đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm, đề nghị xét xử phúc thẩm xét xử lại bản án sơ thẩm.

Tại giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm, anh Lưu Trung T nộp giấy xác nhận chứng minh điều kiện nơi ở, sinh hoạt của anh T tại Hà Nội, nơi cư trú hiện nay có nhà ở ổn định, có điều kiện gần trường học.

Tại phiên tòa phúc thẩm, anh Lưu Trung T giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, nội dung bản án sơ thẩm là đảm bảo quyền lợi của cháu Lưu Trúc M và đề nghị Toà án phúc thẩm giữ nguyên nội dung của án sơ thẩm đã tuyên.

Ông Nguyễn Đức N và bà Nguyễn Thị C đều không nhất trí giao cháu Lưu Trúc M cho anh Lưu Trung T trực tiếp nuôi dưỡng, lý do ông N trình bày ông là người giám hộ đương nhiên nên ông được quyền nuôi cháu Lưu Trúc M là hợp pháp.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn trình bày: Đề nghị HĐXX xem xét đề nghị của anh Lưu Trung T về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con chung sau ly hôn, giao con cho anh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Khi chị H được Tòa án nhân dân quận H giải quyết giao con chung là cháu Lưu Trúc M, sinh ngày 18/9/2016 nhưng thực tế chị H không trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Lưu Trúc M mà gửi con cho bố mẹ là ông N, bà C nuôi dưỡng và hiện tại chị H đã có quyết định khởi tố bị can về tội Lạm dung tín nhiệm chiếm đoạt tài sản theo quy định tại khoản 4 Điều 175 Bộ luật Hình sự và đang bị tạm giam từ ngày 01/7/2022. Việc chị H bị tạm giam là không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung. Như vậy anh Lưu Trung T phải có quyền và nghĩa vụ trông nom chăm sóc nuôi dưỡng bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho cháu Lưu Trúc M, ông N, bà C không phải là người giám hộ.

Về điều kiện nuôi con chung của anh Lưu Trung T, tại bản án số 54/2021/HNGĐ-ST ngày 03/11/2021 của Tòa án nhân dân quận H, thành phố Hà Nội đã nhận định, xét điều kiện nuôi con của hai bên, thấy rằng cả anh chị đều có đủ điều kiện kinh tế và tư cách nuôi dạy con trưởng thành. Trong quyết định của Bản án còn thể hiện anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung nhưng anh T đã tự nguyện cấp dưỡng cho cháu M, sự việc đó được thể hiện ông N trình bày tại biên bản của Tòa án. Tại đơn vị nơi anh T công tác và địa phương nơi anh sinh sống đều xác nhận anh T có nhân thân tốt, anh T đã có đơn xin học cho cháu M và trường đã có ý kiến tiếp nhận, mặt khác chưa có Tòa án nào hạn chế quyền thăm con đối với anh T. Luật Hôn nhân và gia đình không quy định ông bà được quyền nuôi cháu là đương nhiên khi bố, mẹ vẫn có đủ điều kiện nuôi con, việc ông bà N C có quy ước thăm con là hạn chế cản trở anh T thăm nom con, điều đó chứng tỏ ông N và bà C xâm phạm quyền thăm nom con. Đề nghị HĐXX chấp nhận đơn khởi kiện của anh Lưu Trung T giao cháu Lưu Trúc M, sinh ngày 18/9/2016 cho anh Lưu Trung T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục, giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Y.

Người bào chữa cho bị đơn, Luật sư Vũ Văn T2 trình bày: Căn cứ các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án và các bên mới cung cấp thể hiện anh Lưu Trung T và ông bà N C đều đủ điều điều kiện nuôi dưỡng cháu Lưu Trúc M. Tuy nhiên hiện cháu M còn nhỏ, đang sống ổn định định với ông N bà C và đang đi học, việc giao cháu M cho anh T nuôi dưỡng dẫn đến thay đổi đột ngột về môi trường sống ảnh hưởng đến việc học của cháu M, nên đề nghị Hội đồng xét xử cho phép ông bà N C tiếp tục nuôi dưỡng cháu M đến khi trưởng thành hơn sẽ thay đổi người nuôi con.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang phát biểu quan điểm: Toà án đã thụ lý, giải quyết vụ án dân sự phúc thẩm về việc "*Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn*" là đúng thẩm quyền, đúng nội dung tranh chấp. Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử (HĐXX), thư ký đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự; quyền và nghĩa vụ của đương sự được đảm bảo.

Đối với yêu cầu kháng cáo của đại diện bị đơn: Bản án sơ thẩm đã quyết định: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của anh Lưu Trung T. Giao cháu Lưu Trúc M, sinh ngày 18/9/2016 cho anh Lưu Trung T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị Nguyễn Thu H không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Là đúng quy định của pháp luật, đảm bảo quyền lợi của cháu Lưu Trúc M. Đơn kháng cáo của đại diện bị đơn làm trong thời hạn luật định là hợp lệ, về yêu cầu ông bà được nuôi cháu khi bố đẻ có đủ điều kiện nuôi con là không hợp lý. Đề nghị HĐXX phúc thẩm không chấp nhận đơn kháng cáo của đại diện bị đơn, giữ nguyên nội dung đã quyết định của án sơ thẩm.

Về án phí dân sự phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị đơn chị Nguyễn Thu H phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận định:

[1] Về thời hạn, nội dung đơn kháng cáo: Bản án số: 186/2022/HNGĐ-ST ngày: 16/9/2022 của Toà án nhân dân huyện Y được tuyên án ngày 16/9/2022, ông Nguyễn Đức N, đại diện bị đơn có mặt tại phiên toà, ngày 22/9/2022 ông N ký đơn kháng cáo do bị đơn Nguyễn Thu H đứng tên, kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm, nên đơn kháng cáo là trong hạn luật định và trong phạm vi được quyền kháng cáo; người kháng cáo đứng tên viết đơn không ký nhưng được người đại diện ký tên là trong phạm vi được uỷ quyền nên được công nhận là hợp lệ, làm căn cứ xem xét nội dung theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án sơ thẩm: Nguyên đơn khởi kiện Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn theo quy định tại khoản 3, Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự đối với bị đơn chị Nguyễn Thu H tuy

đang bị tạm giam nhưng có hộ khẩu thường trú tại xóm 10Z129, xã B, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang. Vì vậy, Tòa án nhân dân huyện Y giải quyết là đúng thẩm quyền giải quyết vụ án theo quy định tại các điều 35 và 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo của đại diện bị đơn:

Tại Bản án số số 54/2021/HNGĐ-ST ngày 03/11/2021 của Tòa án nhân dân quận H, thành phố Hà Nội về phần con chung xử cho chị Nguyễn Thu H được nuôi con chung là cháu Lưu Trúc M, sinh ngày 18/9/2016, chị H không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung, là căn cứ vào điều kiện, hoàn cảnh của các đương sự và cháu Lưu Trúc M tại thời điểm khởi kiện và giải quyết về nuôi con chung.

Tuy nhiên, sau khi Bản án số số 54/2021/HNGĐ-ST ngày 03/11/2021 của Tòa án nhân dân quận H, thành phố Hà Nội có hiệu lực thi hành, thì cháu Lưu Trúc M thường xuyên sinh sống cùng ông Nguyễn Đức N và bà Nguyễn Thị C tại xóm 10Z129, xã B, huyện Y còn chị H đi làm tại Hà Nội, anh T đến thăm gặp con đã phát sinh mâu thuẫn cản trở anh T thực hiện quyền thăm gặp con, chính quyền địa phương tại thôn đã xác nhận sự việc.

Hội đồng xét xử xét thấy, để quyết định người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn cho ai cần phải nhằm đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của người con trên cơ sở căn cứ điều kiện của cha hoặc mẹ để đảm bảo sự phát triển về thể chất và tinh thần đầy đủ cho con:

- Xét về điều kiện nuôi con của chị H, các bên đương sự đều thừa nhận: Từ ngày 01/7/2022 chị H bị tạm giam tại trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội nên chị H không trực tiếp nuôi con chung là cháu Lưu Trúc M theo quyết định tại Bản án số số 54/2021/HNGĐ-ST ngày 03/11/2021 của Tòa án nhân dân quận H, thành phố Hà Nội. Hiện tại ông Nguyễn Đức N và bà Nguyễn Thị C (Bố mẹ đẻ chị H) đang trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lưu Trúc M, việc ông N cho rằng ông là người giám hộ đương nhiên là được quyền nuôi cháu Lưu Trúc M là nhầm lẫn giữa chế định nuôi dưỡng với chế định giám hộ và không phù hợp với Bản án số số 54/2021/HNGĐ-ST ngày 03/11/2021 của Tòa án nhân dân quận H, thành phố Hà Nội.

- Xét về điều kiện của nguyên đơn anh Lưu Trung T là bố đẻ của cháu Lưu Trúc M, có chỗ ở ổn định, anh T hiện đang có công việc ổn định tại nơi cư trú, thu nhập có mức lương chính từ 45.000.000đ đến 60.000.000đ/ tháng; anh T có nhân thân tốt, không thuộc trường hợp bị hạn chế quyền nuôi con theo quy định của pháp luật. Anh T tuy không trực tiếp nuôi con theo quyết định tại Bản án số 54/2021/HNGĐ-ST ngày 03/11/2021 của Tòa án nhân dân quận H, thành phố Hà Nội nhưng kể từ tháng 12/2021 anh T tự nguyện cấp dưỡng nuôi cháu Lưu Trúc M mỗi tháng 2.000.000đ cho đến nay, điều này được chính ông N và bà C xác nhận. Hiện nay anh T đã có đơn đề nghị xin chuyển trường cho cháu Lưu Trúc M đến trường tiểu học Bạch Dương, quận H, thành phố Hà Nội và đã có ý kiến tiếp

nhận của trường chuyển đến; có xác nhận của nơi cư trú về điều kiện nhà ở của anh T là đảm bảo điều kiện nuôi con, tại biên bản ghi lời khai cháu M thể hiện ý nguyện được ở với bố mẹ.

Từ những nhận định nêu trên, HĐXX phúc thẩm xét thấy Toà án sơ thẩm đã chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, thay đổi người trực tiếp nuôi con chung từ chị Nguyễn Thu H sang cho anh Lưu Trung T là có căn cứ. Việc ông N trình bày về sự xung đột giữa gia đình Ông N với anh T càng thể hiện việc cản trở quyền thăm nom con của anh T theo quy định, thể hiện sự cần thiết chuyển giao cho anh T là bố đẻ nuôi dưỡng cháu Lưu Trúc M, nhằm đảm bảo điều kiện phát triển của cháu M.

Xét ý kiến của người bào chữa cho nguyên đơn và ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà phúc thẩm là hợp tình, hợp lý, có căn cứ nên cần được chấp nhận, không chấp nhận kháng cáo của ông N, giữ nguyên nội dung bị kháng cáo như bản án sơ thẩm đã tuyên.

Quá trình giải quyết vụ án xác định cháu Lưu Trúc M đang do ông Nguyễn Đức N và bà Nguyễn Thị C trực tiếp nuôi dưỡng nên cần buộc ông N và bà C giao cháu Lưu Trúc M, sinh ngày 18/9/2016 cho anh Lưu Trung T trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục là phù hợp với quy định tại các điều 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh T không yêu cầu nên chị Nguyễn Thu H không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Chị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

[4] Về án phí dân sự phúc thẩm: Ông Nguyễn Đức N kháng cáo không được chấp nhận nên phải chịu án phí dân sự phúc thẩm nhưng được miến án phí đối với người trên 60 tuổi.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Khoản 1 Điều 308, Điều 148 BLTTDS, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Nguyễn Đức N đại diện theo ủy quyền của bị đơn chị Nguyễn Thu H, giữ nguyên quyết định của án sơ thẩm bị kháng cáo như sau:

- Căn cứ các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 235, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của anh Lưu Trung T đối với chị Nguyễn Thu H về việc tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

Giao cháu Lưu Trúc M, sinh ngày 18/9/2016 cho anh Lưu Trung T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị Nguyễn Thu H không phải

cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Ông Nguyễn Đức N và bà Nguyễn Thị C phải giao cháu Lưu Trúc M, sinh ngày 18/9/2016 cho anh Lưu Trung T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Về án phí dân sự phúc thẩm: Do yêu cầu kháng cáo của ông Nguyễn Đức N (người đại diện theo ủy quyền của bị đơn) không được chấp nhận nên phải chịu án phí dân sự phúc thẩm, nhưng do ông N là người cao tuổi nên được miễn án phí phúc thẩm. Trả lại ông N số tiền tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm 300.000 đồng tại biên lai số 0004203 ngày 29/9/2022 của Chi cục thi hành án huyện Y.

3. Bản án này có hiệu lực kể từ ngày tuyên án, thay thế mục 2 về con chung tại Bản án số 54/2021/HNGĐ-ST ngày ngày 03/11/2021 của Tòa án nhân dân quận H, thành phố Hà Nội.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- TAND huyện Y;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Chi cục THADS huyện Y;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hồ Hữu Việt